



Cộng hòa liên bang Nga với những cải cách thời V. Putin

GS.TS. HOÀNG THỊ CHÍNH

Thành tựu

Lên cầm quyền từ tháng 3 năm 2000, V. Putin đã lãnh đạo đất nước rộng lớn nhất toàn cầu bước đầu vượt qua khủng hoảng, các chỉ tiêu kinh tế cơ bản đều tăng (Bảng 1).

tăng rõ rệt, đạt trên 5 tỷ USD, chứng tỏ các nhà đầu tư đã thay đổi cách nhìn đối với Nga, họ yên tâm hơn khi đầu tư vào đất nước tiềm năng này. Các lĩnh vực như công nghiệp, năng lượng, kim loại và lương thực đang được nhiều nhà đầu tư nước ngoài rất

Bảng 1 Một số chỉ tiêu kinh tế cơ bản của Nga giai đoạn 1998 - 2003

Các chỉ tiêu	1998	1999	2000	2001	2002	2003
1. Tốc độ tăng trưởng GDP, %	-5,0	5,0	10,0	5,1	4,7	6,6
2. GNP / đầu người, USD	2.270	1.750	1.690	1.750	2.140	2.589
3. Xuất khẩu 1 năm, tỷ USD	104,9	103,2	105,6	101,9	107,6	134,4
4. Tỷ lệ lạm phát, %	28,0	86,0	20,2	18,6	15,1	12,0
5. Dự trữ ngoại tệ, tỷ USD	10,7	12,5	28,0	36,6	47,8	86,9
6. Nợ nước ngoài, tỷ USD	178,3	174,9	160,1	152,6	152,2	134,9
7. Nợ nước ngoài/GDP, %	60,0	90,4	62,4	49,8	43,1	33,3
8. Tỷ lệ thất nghiệp, %	13,3	13,0	10,4	8,7	7,9	8,4

Nguồn: World Development Report 1978 - 2003 và Goskomstat, CBR, EEG, IMF, Staff estimates.

Đặc biệt năm 2003 vừa qua, kinh tế Nga đã đạt được nhiều chỉ tiêu đáng ghi nhận: Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 6,6%, vào loại cao trên thế giới; dự trữ ngoại tệ đạt 87 tỷ USD, đứng thứ 9 trên thế giới; lạm phát được kiểm chế ở mức 12%; nhất là đầu tư nước ngoài đổ vào Nga

quan tâm. Hiện Nga được xếp vào 1 trong 10 nước hàng đầu thế giới có sức thu hút đầu tư nước ngoài mạnh nhất.

Để giảm bớt sự phụ thuộc vào nguồn tài chính từ bên ngoài, với nền kinh tế khá lớn, Chính phủ Nga đã quyết định không nhận các khoản

vay mới của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (WB), đồng thời tích cực trả nợ các khoản vay cũ. Nếu so với năm 1999 thì hiện nay nợ của Nga đã giảm tới hơn một nửa. Đặc biệt trong năm 2003 với nền kinh tế tăng trưởng khá, Nga đã trả nợ được 17,3 tỷ USD, làm cho tỷ lệ nợ so với GDP chỉ còn khoảng hơn 30%, là mức thấp so với một số nước Tây Âu như Pháp, Ý, Đức...

Nếu nhìn vào khoảng thời gian hơn 10 năm qua, kể từ cuộc chính biến vào tháng 8 năm 1991, với nhiều quyết định sai lầm của các đời Tổng thống và các chính phủ tiền nhiệm, nước Nga đã lâm vào một cuộc khủng hoảng toàn diện, đó là chưa kể đến tình hình bất ổn ở Chechnya, nạn khủng bố thường xuyên đe dọa... thì những thành tựu mà nền kinh tế Nga đã gặt hái được là khả quan và đáng được ghi nhận.

Cải cách sâu rộng

Nói đến nguyên nhân đạt được những kết quả trên đây không thể không nói đến những cuộc cải cách sâu rộng cả chính trị, xã hội và kinh tế mà Tổng thống Putin cùng các cộng sự của ông đã thực hiện trong 4 năm qua nhằm xây dựng một nước Nga hùng mạnh, lấy lại vị trí của mình trên trường quốc tế.

Trước hết nói về chính trị, với việc thành lập 7 vùng hành chính, Chính phủ Nga đã có điều kiện để can thiệp sâu hơn vào hoạt động của các địa phương vốn đã phát triển quá mức tự do theo kiểu vô chính phủ dưới thời lãnh đạo của Tổng thống Boris Eltsin.

Tiếp theo là quyết định của V. Putin về việc phục hồi nhạc quốc ca, quốc huy, quân kỳ của Liên Xô cũ đã có tác dụng khơi dậy lòng yêu nước, lòng tự hào của dân chúng về một Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa tươi đẹp đã một thời vang bóng trước đây. "Thật là sai lầm nếu phủ nhận các giá trị Xô viết, nhưng cũng sẽ là thiếu đầu óc nếu lặp lại những sai lầm của quá khứ", Tổng thống Nga vẫn thường tâm đắc như vậy. Thông qua việc cải tổ các tập đoàn kinh tế và thông tin báo chí như tập đoàn dầu khí Gazprom, đài

truyền hình NTV, đài phát thanh Ekho Moskv... Chính phủ mới của ông Putin đã tấn công thẳng vào các thế lực hậu trường từng thao túng chính quyền Eltsin. Và gần đây nhất là việc bắt giam Mikhail Khodorkovsky, người đứng đầu tập đoàn dầu khí khổng lồ Yukos, trùm tài phiệt lớn thứ 4 ở Nga đã cho thấy nước Nga đang muốn loại bỏ dần những tập đoàn tư bản phạm pháp, những trùm tài phiệt đang tìm mọi cách bán tài sản quốc gia cho nước ngoài, những bọn gian lận, buôn lậu và cả mafia... ra khỏi guồng máy kinh tế.

Nhờ những cải cách trên đây mà các đảng phái chính trị vốn đối đầu nhau dưới thời Eltsin thì nay đã bắt đầu hòa hợp, đoàn kết để cùng theo dõi và ủng hộ những chính sách đổi mới của Chính phủ ông Putin.

Bên cạnh những cải cách về chính trị, bộ mặt xã hội của Nga cũng đã có những thay đổi nhờ những cải cách trong ngành tư pháp. Đó là Tổng thống sẽ có quyền quyết định tư cách của từng thẩm phán trước khi bổ nhiệm. Những thẩm phán nào có dính dáng đến tham nhũng, hối lộ sẽ bị tước quyền miễn tố và không được hành nghề suốt đời. Bù lại, để nâng cao tinh thần trách nhiệm, liêm khiết trong công việc, mức lương của các thẩm phán cũng tăng lên rõ rệt.

Bên cạnh đó, Duma quốc gia Nga cũng đã thay đổi một loạt các bộ luật cho phù hợp với thực tế đang đòi hỏi như: Luật lao động mới, Luật đất đai mới, Luật chống rửa tiền..., đồng thời sửa đổi thủ tục tố tụng hình sự đã có từ thập niên 60.

Với Luật lao động mới, đời sống của người công nhân đã được nâng lên vì lương tối thiểu tăng. Đặc biệt đối với tầng lớp trí thức và người hưu trí, cuộc sống đã được đảm bảo tốt hơn trước đây. Với việc thực hiện tuần làm việc 40 giờ, số ngày nghỉ trong năm được tăng lên, người lao động Nga đã có thời gian để vui chơi, giải trí và mua sắm, tạo cầu tiêu dùng nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển. Người chủ nào cố tình vi phạm chậm trễ trả lương hoặc làm việc quá giờ quy định sẽ bị phạt.

Với Luật chống rửa tiền ra đời, nước Nga có điều kiện thực hiện lành mạnh hoá các hoạt động tài chính, kiểm soát chặt chẽ hơn các dòng vốn...

Với dự án "Nước Nga điện tử 2002-2010" được đầu tư 2,4 tỷ USD, nước Nga đã và đang thực hiện vi tính hóa nhiều hoạt động trong đời sống kinh tế- xã hội bao gồm: đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao trình độ sử dụng công nghệ thông tin cho cán bộ công chức Nhà nước; đưa công tác thuế vụ lên mạng; đưa vi tính vào giảng dạy ở các trường phổ thông, các trường đại học và cao đẳng...

Chính sách đối ngoại

Ngoài những cuộc cải cách về chính trị, xã hội được tiến hành ở trong nước, Chính phủ của ông Putin còn thực hiện một chính sách đối ngoại chủ động và linh hoạt để khẳng định lập trường chính trị của mình trước những biến động lớn trên chính trường quốc tế.

Trước hết là Nga kiên quyết phản đối chương trình phòng thủ tên lửa quốc gia của Mỹ (NMD), cho đó là một hành động đi ngược lại với Hiệp ước tên lửa đạn đạo ABM mà Liên Xô và Mỹ đã ký năm 1972. Mặc dù vậy Nga vẫn không chấm dứt tất cả các cuộc đối thoại với Mỹ mà vẫn kiên trì theo đuổi các cuộc đàm phán với hy vọng tìm ra những giải pháp hữu hiệu hơn cho mối quan hệ giữa hai nước.

Trong đường lối đối ngoại của mình, V. Putin vẫn luôn khẳng định lập trường của Liên bang Nga là ủng hộ việc xây dựng một thế giới đa cực chống lại một thế giới đơn cực do Mỹ cầm đầu. Việc mở rộng mối quan hệ với hai nước lớn sở hữu vũ khí hạt nhân là Ấn Độ và Trung Quốc trong thời gian qua chính là động tác xích lại gần nhau giữa 3 nước, hình thành một tam giác chiến lược Nga- Trung- Ấn. Điều đó chẳng những làm giảm áp lực của tình trạng đơn cực mà còn là cơ hội để Nga có thể xuất khẩu vũ khí, khôi phục và chấn chỉnh lại ngành công nghiệp quốc phòng của mình, vốn là ngành có lợi thế trước đây, tạo điều kiện để ngành này

ngày càng phát triển theo hướng chuyên nghiệp hóa hơn.

Việc đưa quân vào Nam Tư của Liên bang Nga vào năm 1999 được đánh giá là một quyết định đúng đắn, một hành động nhạy bén, giúp bảo vệ được toàn vẹn lãnh thổ Nam Tư và thể hiện vai trò to lớn của mình đối với một nước láng giềng gần gũi trước cuộc nội chiến vì tranh chấp lãnh thổ và mâu thuẫn tôn giáo, sắc tộc được Mỹ và các đồng minh trong khối NATO càng làm cho sâu sắc thêm.

Thành công trong quan hệ đối ngoại của Nga không chỉ nằm trong nội dung chính trị và quân sự mà một trong những phương hướng ưu tiên quan trọng nhất chính là đẩy mạnh quan hệ ngoại giao kinh tế với các nước và các nhóm nước trên thế giới.

Trước hết là đối với EU, Nga cho rằng đây là đối tác quan trọng số 1 của mình trong hoạt động thương mại, nhất là sau khi EU mở rộng sang phía Đông vào đầu tháng 5 năm nay. Ngay từ năm 2000, kim ngạch buôn bán với EU đã chiếm tới 30% trong tổng kim ngạch ngoại thương của Nga, năm 2003 đã tăng lên và chiếm 35,8%. Dự kiến tỷ lệ này còn tăng cao hơn nữa và có thể đạt 50% vào những năm tới.

Sau EU, Nga xác định Mỹ là bạn hàng buôn bán thứ 2 của mình. Mặc dù hiện nay kim ngạch xuất nhập khẩu chưa lớn, chưa tương xứng với tiềm năng của hai nước, nhưng Mỹ là đối tác buôn bán rất quan trọng của Nga trong tương lai vì chính Mỹ sẽ là nơi cung cấp cho Nga về vốn, về công nghệ, về thị trường. Ngược lại, Nga mong muốn xuất khẩu dầu mỏ nhiều hơn nữa vào Mỹ (hiện nay Nga mới chỉ chiếm 4% trong tổng nhập khẩu dầu mỏ của Mỹ, mà Mỹ là nước nhập khẩu dầu lớn nhất thế giới). Bên cạnh đó, hai nước còn có thể phát triển mối quan hệ sang các lĩnh vực khác như khí đốt tự nhiên, than và năng lượng hạt nhân. Có quan hệ thương mại tốt với Mỹ, Nga sẽ có điều kiện thâm nhập nhiều hơn nữa vào thị trường thế giới, nhất là nhận được sự ủng hộ của Mỹ để trở thành viên của WTO

vào năm 2006.

Mối quan hệ thương mại Nga-Trung trong những năm qua có bước phát triển khá mạnh, hiện nay Trung Quốc là bạn hàng mậu dịch lớn thứ 4 của Nga. Năm 2003 kim ngạch buôn bán hai chiều đã đạt 12,4 tỷ USD. Trong buôn bán với Trung Quốc, Nga vẫn là nước xuất siêu vì những mặt hàng mà nước này xuất sang Trung Quốc chủ yếu là những mặt hàng thâm dụng tư bản như phân hóa học, thép cuộn, nhôm... trong khi đó Nga nhập những mặt hàng thâm dụng lao động của Trung Quốc như: May mặc, giày dép, thực phẩm, quần áo trẻ em, đồ chơi trẻ em... Số lượng các công ty Trung Quốc đầu tư vào Nga ngày một tăng.

Trong quan hệ với Nhật Bản, bên cạnh thương mại và đầu tư, hợp tác về khoa học kỹ thuật cũng đã có những bước phát triển nhất định. Nội dung hợp tác của lĩnh vực này bao gồm các hoạt động như: trao đổi các nhà khoa học; trao đổi thông tin về các vấn đề chính trị và luật pháp liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học; tiến hành các cuộc hội thảo, hội nghị và triển lãm chung; hợp tác đào tạo và nâng cao trình độ nghiệp vụ cho các nhà khoa học và các chuyên gia...

Với Ấn Độ, trước đây Nga cũng đã có những quan hệ gần gũi, thân tình, hàng hóa của Ấn Độ được bày bán tràn ngập ở thị trường Nga vào những năm 70, 80, nhất là hàng dệt may. Nay Nga tiếp tục mở rộng mối quan hệ kinh tế với một nước giàu tiềm năng này và họ cũng đang trên con đường cải cách. Chỉ riêng trong năm 2003 giữa hai nước đã có 3 cuộc gặp gỡ chính thức để thảo luận về các vấn đề quan hệ kinh tế thương mại, về hợp tác khoa học công nghệ và đầu tư.

Bên cạnh những nước lớn như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Nga còn chú ý đến việc mở rộng mối quan hệ kinh tế với các nước châu Á khác như các nước NICs, các nước ASEAN, kể cả với Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên. Ngay từ đầu năm 2000, Hiệp định hữu nghị và hợp tác đã được ký kết giữa hai nước. Theo đó, Nga sẽ tiến hành sửa

chữa và hiện đại hóa những xí nghiệp Liên Xô đã xây dựng trước đây, đổi mới thiết bị ngành gang thép và xây dựng đường sắt nối liền Hàn Quốc - CHDCND Triều Tiên và vùng Siberia của Nga. Nga còn muốn xây dựng đường ống cung cấp khí đốt không chỉ cho Hàn Quốc, CHDCND Triều Tiên mà cả Trung Quốc và Nhật Bản nữa. Nga đã chủ động đề xuất những thế mạnh của mình cho các nước châu Á - TBD tham khảo, đặc biệt là tuyến đường sắt xuyên Siberia của Nga nối liền các nước Đông Á với những nước Tây Âu chỉ mất phần nửa thời gian so với đi vòng qua biển như hiện nay mà mức độ an toàn cũng không kém. Không những thế vùng Siberia lại tiềm ẩn kho tài nguyên khổng lồ mà cho đến giờ Nga cũng chỉ mới bắt đầu khai thác.

Trong quan hệ kinh tế, Nga đặc biệt chú ý đến các nước thuộc Cộng đồng các quốc gia độc lập (CIS). Năm 2003 kim ngạch buôn bán của Nga với các nước này đã đạt gần 30 tỷ USD. Nhiều hình thức liên kết đã được thiết lập giữa Nga với các nước CIS nhằm củng cố kinh tế và ổn định chính trị trong khu vực. Sẵn có mối quan hệ anh em trước đây, họ đã từng sống với nhau dưới một mái nhà chung, đó là Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết, nói một tiếng nói chung, sử dụng một đồng tiền chung, giương cao một lá cờ chung, hát một bài quốc ca chung... nay có điều kiện liên kết, họ như được "trở về dưới mái nhà xưa". Đa số các nước thành viên đều rất sẵn sàng hợp tác với Nga vì ngoài lợi ích về kinh tế, họ còn cho rằng Nga đóng một vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bảo vệ sự ổn định và an ninh khu vực, nhất là ở các nước Trung Á trong điều kiện bất ổn như hiện nay.

Những cuộc cải cách sâu rộng về mọi mặt trên đây đã làm cho nước Nga thay đổi hẳn: Từ một nền kinh tế suy yếu, rệu rã nay đã hồi phục và đang đi vào quỹ đạo của sự tăng trưởng. Tuy nhiên, trước mắt Nga còn phải đương đầu với bao nỗi khó khăn: Tình hình Chechnya vẫn chưa ổn định, nhiều vụ khủng bố vẫn đang xảy ra, nhất là sau cái chết của tổng

thống Akhmad Kadyrov vừa qua. Việc loại trừ những tài phiệt Nga trong guồng máy kinh tế cũng phần nào "đụng chạm" đến lợi ích của phương Tây. Bên cạnh đó, việc mở rộng NATO về phía Đông với sự kết nạp 7 thành viên mới vừa qua, Mỹ và Tây Âu đã đặt Nga vào một tình thế bất lợi. Rồi tình hình bất ổn ở Kosovo gần đây, cùng với sự từ chức của lãnh đạo Cộng hòa tự trị Adzharia... tất cả đã có những tác động xấu đến tình hình ổn định về chính trị và xã hội ở Nga.

Còn trong lĩnh vực kinh tế, mặc dù đã gặt hái được những thành công nhất định, song tăng trưởng kinh tế của Nga vẫn chưa bền vững, thu nhập của người dân còn thấp, nhiều chính sách vĩ mô vẫn chưa theo kịp nhu cầu đổi mới, nền kinh tế còn ở trong tình trạng phụ thuộc vào những thị trường thế giới dễ bị biến động, nhất là dầu hỏa... Do đó Nga vẫn phải tiếp tục đẩy nhanh tiến trình cải cách để có một nền kinh tế tăng trưởng bền vững và lâu dài. Những lĩnh vực mà Nga cần ưu tiên cải cách hiện nay là: Quản lý hành chính; tăng cường hoạt động tài chính - ngân hàng; tự do hóa thương mại; chủ động hội nhập vào quá trình liên kết kinh tế quốc tế mà mục tiêu trở thành thành viên của WTO vào năm 2006 phải trở thành hiện thực.

Với thắng lợi áp đảo trong cuộc tranh cử Tổng thống vừa qua, V. Putin lại tiếp tục cầm lái thêm một nhiệm kỳ 4 năm nữa. Theo đánh giá của đa số người dân Nga thì nội các mới của ông lần này là: "Tập trung, gọn nhẹ và năng động" (từ 30 bộ nay chỉ còn 17 bộ; từ 6 Phó Thủ tướng nay chỉ còn 1 Phó Thủ tướng thường trực duy nhất). Đặc biệt, Thủ tướng mới, ông Mikhail Fradkov và tân ngoại trưởng Sergey Larov được đánh giá rất cao. Hy vọng với nội các mới này cùng với những bài học kinh nghiệm đã được đúc rút trong nhiệm kỳ vừa qua, nước Nga dưới sự lãnh đạo của Tổng thống V. Putin sẽ tiếp tục vững bước trên con đường cải cách để lấy lại vị trí siêu cường của mình trên trường quốc tế ■